

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Người ký: Ủy ban nhân
dân huyện Đoan Hùng
Email:
phutho.g@phutho.g
Cơ quan: Tỉnh Phú Thọ
Thời gian ký:
20.05.2020 10:20:34
+07:00

Số: 475/UBND - NHCSXH

Đoan Hùng, ngày 19 tháng 5 năm 2020

“ V/v triển khai thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.”

Kính gửi:

Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện;
Đài truyền thanh huyện;
Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Quyết định số 12/2020/ QĐ- TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc

Ngày 12/5/2020 Tổng Giám đốc NHCSXH đã ban hành hướng dẫn số 2401/HD - NHCS về hướng dẫn nghiệp vụ nhận ký quỹ và cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (Chương trình EPS).

Chủ tịch UBND huyện Đoan Hùng yêu cầu Phòng giao dịch NHCSXH huyện; Đài truyền thanh huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn (gọi chung cấp xã) triển khai làm tốt một số công việc sau:

1. Đài truyền thanh huyện: Làm tốt công tác truyền thông trên cổng thông tin điện tử và bản tin trên loa phát thanh về chính sách đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS thực hiện ký quỹ, vay vốn để ký quỹ tại NHCSXH (có hướng dẫn kèm theo).

2. Chủ tịch UBND các xã: Chỉ đạo đài phát thanh của xã thực hiện việc tiếp sóng đài phát thanh của huyện và các thực hiện đưa tin về chính sách đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS thực hiện ký quỹ, vay vốn để ký quỹ tại NHCSXH.

3. Phòng giao dịch NHCSXH huyện quán triệt tới từng cán bộ, người lao động trong đơn vị thực hiện tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn nghiệp vụ nhận ký quỹ và cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS được biết và thực hiện.

Nhận được văn bản này, yêu cầu Phòng giao dịch NHCSXH huyện; Đài truyền thanh huyện; Chủ tịch UBND cấp xã phối hợp tổ chức triển khai thực hiện. Nếu có vướng mắc, báo cáo Chủ tịch UBND huyện (thông qua Phòng giao dịch NHCSXH huyện) xem xét giải quyết./

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện;
- CVP, PCVP UBND huyện;
- Đài truyền thanh huyện;
- HĐT nhận UT cấp huyện;
- HĐT nhận UT cấp xã;
- Lưu: VT, NHCSXH (b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Anh Hùng



HƯỚNG DẪN

**Nghiệp vụ nhận ký quỹ và cho vay để ký quỹ đối với người lao động
đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm
cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc**

Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về
tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ Quyết định số 12/2020/QĐ-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính
phủ thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo
Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) hướng dẫn nghiệp
vụ nhận ký quỹ và cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn
Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc
(sau đây gọi là Chương trình EPS).

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng áp dụng

a) Người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS thực hiện
ký quỹ, vay vốn để ký quỹ tại NHCSXH (sau đây gọi chung là khách hàng).

b) Chi nhánh NHCSXH cấp tỉnh, Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện
(sau đây gọi chung là NHCSXH nơi nhận/cho vay ký quỹ).

c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Nơi nhận ký quỹ, cho vay để ký quỹ

Khách hàng thực hiện ký quỹ, vay vốn để ký quỹ tại NHCSXH trên địa bàn
nơi khách hàng đăng ký thường trú.

II. NGHIỆP VỤ NHẬN KÝ QUỸ

1. Thời điểm và thời hạn nhận ký quỹ

a) Khách hàng thực hiện ký quỹ trong thời hạn 35 ngày kể từ ngày ký Hợp
đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS với
Trung tâm Lao động ngoài nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau
đây gọi tắt là Trung tâm Lao động ngoài nước).

b) Thời hạn ký quỹ là 5 năm 6 tháng, tính từ ngày ký quỹ.

2. Mức ký quỹ

Mức ký quỹ là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

3. Lãi suất và cách thức trả lãi tiền gửi ký quỹ

a) Đối với khách hàng không vay vốn tại NHCSXH để ký quỹ

- Trong thời hạn ký quỹ (5 năm 6 tháng)

+ Trong thời hạn 5 năm, tiền gửi ký quỹ được áp dụng theo loại tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng. Định kỳ 12 tháng, NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện trả lãi, nhập gốc và chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo. Lãi suất áp dụng bằng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ, do NHCSXH nơi nhận ký quỹ công bố tại thời điểm nhận tiền ký quỹ hoặc tại thời điểm chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo. Thời gian gửi dưới 12 tháng, tiền gửi ký quỹ được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do NHCSXH nơi nhận ký quỹ công bố tại thời điểm rút tiền.

+ Trong thời gian 6 tháng còn lại, tiền gửi ký quỹ được chuyển sang áp dụng theo loại tiền gửi có kỳ hạn 6 tháng. Lãi suất áp dụng bằng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 6 tháng trả lãi cuối kỳ, do NHCSXH nơi nhận ký quỹ công bố tại thời điểm chuyển sang kỳ hạn 6 tháng. Thời gian gửi dưới 6 tháng, tiền gửi ký quỹ được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do NHCSXH nơi nhận ký quỹ công bố tại thời điểm rút tiền.

- Hết thời hạn ký quỹ, NHCSXH nơi nhận ký quỹ trả lãi, nhập gốc và chuyển sang áp dụng theo loại tiền gửi có kỳ hạn 6 tháng. Định kỳ 6 tháng, NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện trả lãi, nhập gốc và chuyển sang kỳ gửi 6 tháng tiếp theo. Lãi suất áp dụng bằng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 6 tháng trả lãi cuối kỳ do NHCSXH nơi nhận ký quỹ công bố tại thời điểm chuyển sang loại tiền gửi kỳ hạn 6 tháng. Thời gian gửi dưới 6 tháng, tiền gửi ký quỹ được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do NHCSXH nơi nhận ký quỹ công bố tại thời điểm rút tiền.

b) Đối với khách hàng vay vốn tại NHCSXH để ký quỹ

- Trong thời hạn ký quỹ, lãi suất tiền gửi ký quỹ bằng lãi suất tiền vay để ký quỹ. NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện trả lãi tiền gửi ký quỹ theo định kỳ hằng tháng và chủ động thu lãi tiền vay ký quỹ.

- Khi hết thời hạn ký quỹ hoặc có Thông báo hoàn trả tiền ký quỹ mà khách hàng không đến làm thủ tục, NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện thu nợ vay và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ. Số tiền còn lại thực hiện theo quy định tại gạch (-) thứ 2 điểm a khoản 3 mục II văn bản này.

4. Quy trình nhận ký quỹ

Bước 1: Khách hàng xuất trình bản chính Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS và Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu còn hiệu lực.

Bước 2: Cán bộ kế toán được phân công kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của các giấy tờ do khách hàng xuất trình. Trường hợp các giấy tờ đảm bảo hợp pháp, hợp lệ, cán bộ kế toán cùng khách hàng thỏa thuận, thống nhất các nội dung Hợp đồng ký quỹ theo mẫu số 01A/KQ hoặc 01B/KQ.

Bước 3: Khách hàng nộp tiền ký quỹ (tiền mặt hoặc chuyển khoản). NHCSXH nơi nhận ký quỹ mở tài khoản tiền gửi ký quỹ. Tài khoản tiền gửi ký quỹ được phong tỏa đến hết thời hạn ký quỹ hoặc thời điểm hoàn trả/xử lý tiền ký quỹ theo Thông báo của cấp có thẩm quyền.

a

Bước 4: Khách hàng và NHCSXH nơi nhận ký quỹ ký kết Hợp đồng ký quỹ. Hợp đồng ký quỹ được lập 02 bản, lưu NHCSXH nơi nhận ký quỹ 01 bản, giao khách hàng 01 bản.

5. Thông báo danh sách người lao động ký quỹ

Định kỳ ngày thứ 2 hằng tuần, Hội sở chính NHCSXH thông báo Danh sách người lao động ký quỹ cho Trung tâm Lao động ngoài nước.

6. Hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ

a) Tại Hội sở chính NHCSXH

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo của Trung tâm Lao động ngoài nước về việc hoàn trả tiền ký quỹ cho khách hàng, Hội sở chính NHCSXH thông báo bằng văn bản cho NHCSXH nơi nhận ký quỹ để thực hiện thủ tục hoàn trả tiền ký quỹ cho khách hàng hoặc người thừa kế hợp pháp. Bản chính Thông báo của Trung tâm Lao động ngoài nước được lưu tại Ban Tín dụng Người nghèo.

b) Tại NHCSXH nơi nhận ký quỹ

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ (gồm: Thông báo hoàn trả tiền ký quỹ của Hội sở chính NHCSXH và Biên bản thanh lý hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài do khách hàng cung cấp), NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện thủ tục hoàn trả và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ theo các nội dung được thông báo.

Trường hợp người đến làm thủ tục tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ là người được ủy quyền thì phải cung cấp giấy tờ chứng minh nhân thân và văn bản ủy quyền được công chứng hoặc chứng thực theo quy định của pháp luật.

Trường hợp người đến làm thủ tục tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ là người thừa kế hợp pháp của người lao động đã chết thì phải cung cấp giấy tờ chứng minh nhân thân và tư cách người thừa kế hợp pháp theo quy định của pháp luật.

- Đối với khách hàng vay vốn để ký quỹ, khi có Thông báo hoàn trả tiền ký quỹ mà khách hàng không đến làm thủ tục tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ, NHCSXH nơi nhận ký quỹ thực hiện theo quy định tại gạch (-) thứ 2 điểm b khoản 3 Mục II văn bản này.

7. Xử lý tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ

a) Tại Hội sở chính NHCSXH

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo về việc xử lý tiền ký quỹ của Trung tâm Lao động ngoài nước, Hội sở chính NHCSXH thông báo bằng văn bản cho NHCSXH nơi nhận ký quỹ. Bản chính Thông báo của Trung tâm Lao động ngoài nước được lưu tại Ban Tín dụng Người nghèo.

b) Tại NHCSXH nơi nhận ký quỹ

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo của Hội sở chính, NHCSXH nơi nhận ký quỹ làm thủ tục và chuyển tiền ký quỹ vào ngân sách nhà nước cấp tỉnh nơi khách hàng đăng ký thường trú trước khi đi làm việc tại Hàn Quốc, cụ thể:

- Đối với khách hàng không vay vốn, thực hiện tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ và chuyển tiền ký quỹ (bao gồm cả gốc và lãi) vào ngân sách nhà nước.

- Đối với khách hàng vay vốn, thực hiện tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ để thu nợ vay và chuyển số tiền còn lại (nếu có) vào ngân sách nhà nước.

c) Chi nhánh NHCSXH cấp tỉnh thông báo kết quả xử lý tiền gửi ký quỹ cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo Mẫu số 02/KQ khi có phát sinh.

III. NGHIỆP VỤ CHO VAY ĐỂ KÝ QUỸ

1. Đối tượng vay vốn để ký quỹ

Đối tượng được vay vốn để ký quỹ là người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS và thuộc đối tượng cho vay quy định tại khoản 2 văn bản số 7886/NHCS-TDNN ngày 24/10/2019 của Tổng Giám đốc hướng dẫn nghiệp vụ cho vay đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2. Điều kiện cho vay

Đối tượng được vay vốn phải có đủ các điều kiện sau:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ.
- Đăng ký thường trú tại địa phương.
- Đã ký kết Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS với Trung tâm Lao động ngoài nước.

- Các đối tượng sau cần có thêm điều kiện:

- + Có Quyết định thu hồi đất trong vòng 5 năm kể từ ngày có Quyết định thu hồi đất của cấp có thẩm quyền (khách hàng thuộc đối tượng người lao động bị thu hồi đất).

- + Có hộ khẩu thường trú từ đủ 12 tháng trở lên tại các huyện nghèo (khách hàng thuộc đối tượng người lao động tại các huyện nghèo).

3. Mục đích sử dụng vốn vay

Toàn bộ khoản vay được sử dụng để ký quỹ tại NHCSXH nơi cho vay.

4. Mức cho vay, bảo đảm tiền vay

Mức cho vay tối đa là 100 triệu đồng/khách hàng. Khách hàng không phải thực hiện bảo đảm tiền vay.

5. Lãi suất cho vay

Áp dụng theo mức lãi suất cho vay của NHCSXH đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng phù hợp với từng đối tượng.

6. Thời hạn cho vay

Thời hạn cho vay là 5 năm 6 tháng.

7. Phương thức cho vay

NHCSXH thực hiện phương thức cho vay trực tiếp đến khách hàng tại trụ sở NHCSXH nơi cho vay.

8. Hồ sơ vay vốn

- Giấy đề nghị vay vốn theo Mẫu số 03/KQ.
- Bản sao chứng thực Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS.
- Bản sao chứng thực hộ chiếu còn hiệu lực của khách hàng.
- Bổ sung các giấy tờ sau tùy theo từng đối tượng khách hàng:

+ Bản sao chứng thực Sổ hộ khẩu (khách hàng thuộc đối tượng người lao động tại các huyện nghèo).

+ Bản sao chứng thực Giấy xác nhận thân nhân người có công với cách mạng theo Mẫu số 4 ban hành theo Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ (khách hàng thuộc đối tượng thân nhân của người có công với cách mạng).

+ Bản sao chứng thực Quyết định thu hồi đất của cấp có thẩm quyền (khách hàng thuộc đối tượng người lao động bị thu hồi đất).

9. Quy trình cho vay

Bước 1: Khách hàng lập Giấy đề nghị vay vốn, trình Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi khách hàng đăng ký thường trú) xác nhận về đối tượng thụ hưởng và nộp hồ sơ vay vốn nêu tại khoản 8 Mục III văn bản này đến NHCSXH nơi cho vay.

Bước 2: Sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ, cán bộ tín dụng được phân công lập Thông báo tiếp nhận hồ sơ vay vốn theo Mẫu số 04/KQ gửi khách hàng. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ, cán bộ tín dụng thực hiện kiểm tra tính đầy đủ, hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ vay vốn, trình Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ tín dụng (Tổ trưởng Tổ Kế hoạch - Nghiệp vụ) kiểm soát, trình Giám đốc NHCSXH nơi cho vay xem xét, phê duyệt hồ sơ vay vốn và ký Thông báo kết quả phê duyệt cho vay theo Mẫu số 05/KQ gửi khách hàng.

Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt cho vay, cán bộ tín dụng trình Giám đốc NHCSXH nơi cho vay ký Thông báo từ chối cho vay theo Mẫu số 06/KQ, ghi rõ lý do từ chối gửi khách hàng.

Bước 3: NHCSXH nơi cho vay và khách hàng lập Hợp đồng tín dụng theo Mẫu số 07/KQ.

Bước 4: Cán bộ tín dụng chuyển toàn bộ hồ sơ vay vốn và Hợp đồng tín dụng sang bộ phận kế toán để giải ngân bằng chuyển khoản và thực hiện quy trình, thủ tục nhận ký quỹ nêu tại Mục II văn bản này.

10. Thu nợ, thu lãi

a) Thu nợ

NHCSXH nơi cho vay thu nợ từ tài khoản tiền gửi ký quỹ của khách hàng khi có Thông báo của Hội sở chính NHCSXH về việc hoàn trả tiền ký quỹ, xử lý tiền ký quỹ hoặc khi đến hạn trả nợ ghi trên Hợp đồng tín dụng.

Trường hợp khách hàng dùng nguồn khác để trả nợ trước hạn, NHCSXH nơi cho vay tiến hành thu nợ cho khách hàng.

b) Thu lãi

Định kỳ hằng tháng, NHCSXH nơi cho vay chủ động thu lãi tiền vay từ lãi tiền gửi ký quỹ của khách hàng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc NHCSXH cấp tỉnh, cấp huyện báo cáo Ủy ban nhân dân và tham mưu Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH cùng cấp để triển khai thực hiện văn bản này; tổ chức tập huấn nghiệp vụ, quán triệt đến toàn thể cán bộ trong

01/

đơn vị thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đảm bảo việc nhận ký quỹ, cho vay để ký quỹ đúng quy định; chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan tuyên truyền, phổ biến nội dung Quyết định số 12/2020/QĐ-TTg và văn bản này tới các cấp, các ngành và người dân để biết, thực hiện và giám sát.

2. Hạch toán kế toán, lưu trữ hồ sơ nhận ký quỹ và hồ sơ cho vay để ký quỹ được thực hiện theo quy định hiện hành của NHCSXH. Việc cho vay để ký quỹ được hạch toán chung vào chương trình cho vay người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

3. Chế độ báo cáo thống kê được thực hiện theo quy định hiện hành của NHCSXH.

4. Nội dung chuyển tiếp

a) Khách hàng đã thực hiện ký quỹ theo văn bản số 3672/NHCS-TDNN ngày 20/11/2013 của Tổng Giám đốc hướng dẫn nghiệp vụ ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS thì tiếp tục thực hiện theo hợp đồng ký quỹ đã ký kết, việc hoàn trả tiền ký quỹ hoặc xử lý tiền ký quỹ được thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản này.

b) Khách hàng đã thực hiện vay vốn để ký quỹ theo văn bản số 4021/NHCS-TDNN ngày 27/12/2013 của Tổng Giám đốc hướng dẫn nghiệp vụ cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS thì tiếp tục thực hiện theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

5. Văn bản này có hiệu lực kể từ ngày 15/5/2020, thay thế văn bản số 3672/NHCS-TDNN ngày 20/11/2013 và văn bản số 4021/NHCS-TDNN ngày 27/12/2013 của Tổng Giám đốc. Các văn bản khác có nội dung trái với văn bản này hết hiệu lực thi hành.

Yêu cầu chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố và các đơn vị có liên quan trong hệ thống NHCSXH tổ chức triển khai thực hiện. Nếu có vướng mắc, báo cáo Tổng Giám đốc (qua Ban Tín dụng Người nghèo) để xem xét, giải quyết./.

(Gửi kèm Quyết định số 12/2020/QĐ-TTg ngày 31/3/2020)

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ LĐTB&XH;
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch HĐQT NHCSXH;
- Các UV HĐQT NHCSXH;
- Tổng Giám đốc,
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Thành viên Ban CGTV HĐQT;
- Các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;
- Các Ban CMNV tại Hội sở chính;
- Sở giao dịch, TTCNTT, TTĐT;
- Chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố;
- Trung tâm Lao động ngoài nước (để p/hợp);
- Lưu: VT, TDNN.

(để báo cáo)

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Hải



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: 03/KQ

GIẤY ĐỀ NGHỊ VAY VỐN
(Dùng cho khách hàng vay vốn để ký quỹ)

Kính gửi: Ngân hàng Chính sách xã hội
Họ tên khách hàng:..... Dân tộc:.....
Giới tính:..... Ngày sinh/...../.....
Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:
Ngày cấp:...../...../.....; Nơi cấp:.....
Nơi đăng ký thường trú:.....
Địa chỉ cư trú hiện tại:.....
Điện thoại: Email:

Thuộc đối tượng:

- Người lao động là thành viên hộ nghèo ☐
- Người lao động là thành viên hộ cận nghèo ☐
- Người lao động là người dân tộc thiểu số ☐
- Người lao động là thân nhân người có công với cách mạng ☐
- Người lao động thuộc hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất ☐
- Người lao động thường trú tại huyện nghèo ⁽¹⁾ ☐

Đề nghị Ngân hàng Chính sách xã hội cho tôi vay vốn để ký quỹ đi làm việc tại
Hàn Quốc theo Hợp đồng số.....ngày/...../..... đã ký với
Trung tâm Lao động ngoài nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

Số tiền vay: đồng (Bằng chữ:)

Thời hạn vay vốn: 5 năm 6 tháng Lãi suất tiền vay:%/năm.

Tôi xin cam kết sử dụng vốn vay đúng mục đích, trả nợ gốc và lãi đầy đủ,
đúng hạn, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ, PHƯỜNG,
THỊ TRẤN**

Ông/bà:

Đăng ký thường trú ⁽²⁾.....

thuộc đối tượng⁽³⁾

theo quy định hiện hành./.

....., ngày tháng năm

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

(Ký tên, đóng dấu)

....., ngày tháng ... năm ...

KHÁCH HÀNG VAY VỐN

(Ký, ghi rõ họ tên)

81

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KÝ QUỸ

Số:/20...../HĐKQ

(Áp dụng đối với khách hàng không vay vốn để ký quỹ)

Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội khóa XIII và các quy định pháp luật khác có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 12/2020/QĐ-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho người lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

Căn cứ văn bản số/HD-NHCS ngày...../...../2020 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) hướng dẫn nghiệp vụ nhận ký quỹ và cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.

Hôm nay, ngày/...../....., tại trụ sở NHCSXH
....., chúng tôi gồm:

I. BÊN NHẬN KÝ QUỸ (sau đây gọi là Bên A):

Ngân hàng Chính sách xã hội:

Địa chỉ:

Điện thoại: Email:

Người đại diện:; Chức vụ:

Văn bản ủy quyền (nếu có), số..... ngày...../...../..... do ông (bà):
....., Chức vụ: ủy quyền.

II. BÊN KÝ QUỸ (sau đây gọi là Bên B):

Họ và tên: Sinh ngày/...../.....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp:/...../.....; Nơi cấp:

Đăng ký thường trú:

Địa chỉ cư trú hiện tại:

Điện thoại: Email

(Chữ ký)

Hai bên cùng thỏa thuận, thống nhất ký kết Hợp đồng ký quỹ¹ theo các nội dung sau đây:

Điều 1. Mở và sử dụng tài khoản tiền gửi ký quỹ

1. Bên B mở tài khoản tiền gửi ký quỹ tại Bên A để thực hiện ký quỹ đi làm việc tại Hàn Quốc theo quy định tại Quyết định số 12/2020/QĐ-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Tài khoản tiền gửi ký quỹ được Bên A phong tỏa cho đến hết thời hạn ký quỹ hoặc đến thời điểm hoàn trả/xử lý tiền ký quỹ theo Thông báo của cấp có thẩm quyền.

Điều 2. Số tiền, thời hạn và mục đích ký quỹ

1. Số tiền ký quỹ: 100.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm triệu đồng*).
2. Thời hạn ký quỹ: 5 năm 6 tháng, kể từ ngày/..... đến ngày/.../...
3. Mục đích ký quỹ: Bên B thực hiện ký quỹ để đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.

Điều 3. Lãi suất và cách thức trả lãi tiền gửi ký quỹ

1. Trong thời hạn ký quỹ (5 năm 6 tháng)
 - Trong thời hạn 5 năm, tiền gửi ký quỹ của Bên B được áp dụng theo loại tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng. Định kỳ 12 tháng, Bên A thực hiện trả lãi, nhập gốc và tự động chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo. Lãi suất áp dụng bằng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ, do Bên A công bố tại thời điểm nhận tiền ký quỹ (.....%/năm) hoặc tại thời điểm chuyển sang kỳ gửi 12 tháng tiếp theo. Thời gian gửi dưới 12 tháng, tiền gửi ký quỹ của Bên B được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do Bên A công bố tại thời điểm rút tiền.
 - Trong thời gian 6 tháng còn lại, tiền gửi ký quỹ (bao gồm gốc và lãi nhập gốc) của Bên B được chuyển sang áp dụng theo loại tiền gửi có kỳ hạn 6 tháng. Lãi suất áp dụng bằng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 6 tháng trả lãi cuối kỳ, do Bên A công bố tại thời điểm chuyển sang kỳ hạn 6 tháng. Thời gian gửi dưới 6 tháng, tiền gửi ký quỹ của Bên B được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do Bên A công bố tại thời điểm rút tiền.
2. Hết thời hạn ký quỹ, Bên A thực hiện trả lãi, nhập gốc và chuyển sang áp dụng theo loại tiền gửi có kỳ hạn 6 tháng. Định kỳ 6 tháng, Bên A thực hiện trả lãi, nhập gốc và tự động chuyển sang kỳ gửi 6 tháng tiếp theo. Lãi suất áp dụng bằng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 6 tháng trả lãi cuối kỳ do Bên A công bố tại thời điểm chuyển sang loại tiền gửi kỳ hạn 6 tháng. Thời gian gửi dưới 6 tháng, tiền gửi ký quỹ của Bên B được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do Bên A công bố tại thời điểm rút tiền.

¹ Hợp đồng được đánh máy và in

Điều 4. Hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ

1. Bên A hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ cho Bên B theo Thông báo hoàn trả tiền ký quỹ của Trung tâm Lao động ngoài nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ (gồm: Thông báo hoàn trả tiền ký quỹ của Tổng Giám đốc NHCSXH và Biên bản thanh lý hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài do Bên B cung cấp), Bên A thực hiện thủ tục hoàn trả và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ cho Bên B.

Điều 5. Xử lý tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ

1. Bên A thực hiện việc xử lý tiền gửi ký quỹ của Bên B theo Thông báo của Trung tâm Lao động ngoài nước về việc xử lý tiền ký quỹ của Bên B.

2. Bên A thực hiện tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B và chuyển tiền ký quỹ (bao gồm cả gốc và lãi) vào ngân sách nhà nước cấp tỉnh nơi Bên B đăng ký thường trú trước khi đi làm việc tại Hàn Quốc.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1. Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng này và được quyền yêu cầu Bên B thực hiện đúng các điều khoản đã cam kết.

2. Từ chối các yêu cầu của Bên B không đúng với quy định của pháp luật và thỏa thuận trong Hợp đồng này.

3. Hướng dẫn thủ tục để Bên B thực hiện việc ký quỹ, sử dụng tài khoản tiền gửi ký quỹ theo đúng quy định của pháp luật và thỏa thuận tại Hợp đồng này.

4. Chi trả đầy đủ tiền gốc, lãi tiền gửi ký quỹ cho Bên B theo đúng quy định tại Hợp đồng này.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng này và được quyền yêu cầu Bên A thực hiện đúng các điều khoản đã cam kết.

2. Từ chối các yêu cầu của Bên A không đúng với quy định của pháp luật và thỏa thuận trong Hợp đồng này.

3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu đã cung cấp cho Bên A.

4. Chấp hành việc hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ, xử lý tiền ký quỹ theo thỏa thuận tại hợp đồng này.

Điều 8. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp

1. Mọi tranh chấp xảy ra giữa hai Bên được ưu tiên giải quyết bằng thương lượng trên nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi. Trường hợp không

thương lượng được thì yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc khởi kiện theo quy định của pháp luật.

2. Mọi tranh chấp liên quan đến việc hoàn trả tiền ký quỹ, xử lý tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ phát sinh giữa Bên B với Trung tâm Lao động ngoài nước thì Bên B và Trung tâm lao động ngoài nước chịu trách nhiệm giải quyết.

Điều 9. Cam kết chung

1. Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản của Hợp đồng này. Mọi sửa đổi, bổ sung phải được sự thống nhất của hai Bên và phải lập thành Phụ lục hợp đồng bằng văn bản. Phụ lục hợp đồng và các tài liệu kèm theo (nếu có) là bộ phận không tách rời của Hợp đồng này, các Bên có trách nhiệm, nghĩa vụ thực hiện.

2. Những nội dung không được thỏa thuận theo Hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 12/2020/QĐ-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, quy định của NHCSXH và quy định của pháp luật.

Điều 10. Hiệu lực của Hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hợp đồng này gồm 04 trang, được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KÝ QUỸ

Số:...../20..../HDKQ

(Áp dụng đối với khách hàng vay vốn để ký quỹ)

Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội khóa XIII và các quy định pháp luật khác có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 12/2020/QĐ-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho người lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

Căn cứ văn bản số/HD-NHCS ngày...../...../2020 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) hướng dẫn nghiệp vụ nhận ký quỹ và cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.

Hôm nay, ngày/...../....., tại trụ sở NHCSXH
....., chúng tôi gồm:

I. BÊN NHẬN KÝ QUỸ (sau đây gọi là Bên A):

Ngân hàng Chính sách xã hội:

Địa chỉ:

Điện thoại:; Địa chỉ thư điện tử:

Người đại diện:; Chức vụ:

Văn bản ủy quyền (nếu có), số..... ngày/...../..... do ông (bà):
....., Chức vụ: ủy quyền.

II. BÊN KÝ QUỸ (sau đây gọi là Bên B):

Họ và tên: Sinh ngày/...../.....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp:/...../.....; Nơi cấp:

Đăng ký thường trú:

Địa chỉ cư trú hiện tại:

Điện thoại:; Email:



Hai bên cùng thỏa thuận, thống nhất ký kết Hợp đồng ký quỹ¹ theo các nội dung sau đây:

Điều 1. Mở và sử dụng tài khoản tiền gửi ký quỹ

1. Bên B mở tài khoản tiền gửi ký quỹ tại Bên A để thực hiện ký quỹ đi làm việc tại Hàn Quốc theo quy định tại Quyết định số 12/2020/QĐ-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Tài khoản tiền gửi ký quỹ được Bên A phong tỏa cho đến hết thời hạn ký quỹ hoặc đến thời điểm hoàn trả/xử lý tiền ký quỹ theo Thông báo của cấp có thẩm quyền.

Điều 2. Số tiền, thời hạn và mục đích ký quỹ

1. Số tiền ký quỹ: 100.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm triệu đồng*).

2. Thời hạn ký quỹ: 5 năm 6 tháng, kể từ ngày/..... đến ngày/.../...

3. Mục đích ký quỹ: Bên B thực hiện ký quỹ để đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc.

Điều 3. Lãi suất và cách thức trả lãi tiền gửi ký quỹ

1. Trong thời hạn ký quỹ, lãi suất tiền gửi ký quỹ của Bên B bằng lãi suất tiền vay để ký quỹ (.....%/năm). Bên A thực hiện trả lãi tiền gửi ký quỹ theo định kỳ hằng tháng và chủ động thu lãi tiền vay ký quỹ của B.

2. Khi hết thời hạn ký quỹ hoặc có Thông báo hoàn trả tiền ký quỹ của Tổng Giám đốc NHCSXH mà Bên B không đến làm thủ tục, Bên A thực hiện thu nợ vay và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ. Số tiền còn lại được áp dụng theo loại tiền gửi có kỳ hạn 6 tháng. Định kỳ 6 tháng, Bên A thực hiện trả lãi, nhập gốc và tự động chuyển sang kỳ gửi 6 tháng tiếp theo. Lãi suất áp dụng bằng lãi suất tiền gửi có kỳ hạn 6 tháng trả lãi cuối kỳ, do Bên A công bố tại thời điểm chuyển sang loại tiền gửi kỳ hạn 6 tháng. Thời gian gửi dưới 6 tháng, tiền gửi ký quỹ của Bên B được áp dụng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn do Bên A công bố tại thời điểm rút tiền.

Điều 4. Hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ

1. Bên A hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ cho Bên B theo Thông báo hoàn trả tiền ký quỹ của Trung tâm Lao động ngoài nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ (gồm: Thông báo hoàn trả tiền ký quỹ của Tổng Giám đốc NHCSXH và Biên bản thanh lý hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài do Bên B cung cấp), Bên A thực hiện thủ tục hoàn trả và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ cho Bên B.

¹ Hợp đồng được đánh máy và in

Điều 5. Xử lý tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ

1. Bên A thực hiện việc xử lý tiền gửi ký quỹ của Bên B theo Thông báo của Trung tâm Lao động ngoài nước về việc xử lý tiền ký quỹ của Bên B.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo xử lý tiền ký quỹ của của Tổng Giám đốc NHCSXH, Bên A thực hiện tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B để thu hồi nợ vay và chuyển số tiền còn lại (nếu có) vào ngân sách nhà nước cấp tỉnh nơi Bên B đăng ký thường trú trước khi đi làm việc tại Hàn Quốc.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1. Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng và được quyền yêu cầu Bên B thực hiện đúng các điều khoản đã cam kết.

2. Từ chối các yêu cầu của Bên B không đúng với quy định của pháp luật và thỏa thuận trong Hợp đồng này.

3. Hướng dẫn thủ tục để Bên B thực hiện việc ký quỹ, sử dụng tài khoản tiền gửi ký quỹ theo đúng quy định của pháp luật và thỏa thuận tại Hợp đồng này.

4. Được chủ động sử dụng tiền gửi ký quỹ để thu nợ tiền vay của Bên B khi hết thời hạn ký quỹ hoặc khi nhận được thông báo của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc hoàn trả/xử lý tiền ký quỹ của Bên B.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Thực hiện đúng các nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng và được quyền yêu cầu Bên A thực hiện đúng các điều khoản đã cam kết.

2. Từ chối các yêu cầu của Bên A không đúng với quy định của pháp luật và thỏa thuận trong Hợp đồng này.

3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu đã cung cấp cho Bên A.

4. Chấp hành việc hoàn trả tiền ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ, xử lý tiền ký quỹ theo thông báo thỏa thuận tại Hợp đồng này.

Điều 8. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp

1. Mọi tranh chấp xảy ra giữa hai Bên được ưu tiên giải quyết bằng thương lượng trên nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi. Trường hợp không thương lượng được thì yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc khởi kiện theo quy định của pháp luật.

2. Mọi tranh chấp liên quan đến việc hoàn trả tiền ký quỹ, xử lý tiền gửi ký quỹ và tất toán tài khoản tiền gửi ký quỹ phát sinh giữa Bên B với Trung tâm Lao động ngoài nước thì Bên B và Trung tâm lao động ngoài nước chịu trách nhiệm giải quyết.

Điều 9. Cam kết chung

1. Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản của Hợp đồng này. Mọi sửa đổi, bổ sung phải được sự thống nhất của hai bên và phải lập thành Phụ lục hợp đồng bằng văn bản. Phụ lục hợp đồng và các tài liệu kèm theo (nếu có) là bộ phận không tách rời của Hợp đồng này, các Bên có trách nhiệm, nghĩa vụ thực hiện.

2. Những nội dung không được thỏa thuận theo Hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 12/2020/QĐ-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, quy định của NHCSXH và quy định của pháp luật.

Điều 10. Hiệu lực của Hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hợp đồng này gồm 04 trang, được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Ký tên, đóng dấu)